TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72 /2018/HS-ST
Ngày 25- 10- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Ông Nguyễn Xuân Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đương và bà Lê Thị Sử

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dânhuyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69 /2018/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Cảnh Th;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20/ 11/1991 tại xã C, huyện Ch, tỉnh N; Nơi cư trú: Xóm 9A, xã C, huyện Ch, tỉnh N; Nghề nghiệp: Làm ruộng ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính:Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:Việt Nam; Con ông Nguyễn Cảnh S và bà Trần Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Đặng Đình T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm 9A, xã Cát Văn, huyện Thanh chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

2. Phạm Ngọc M, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm 4, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3.Trần Văn Th, sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm Lang Hoa, xã Phong Thịnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 8 giờ ngày 13/04/2018, với mục đích mua ma túy về sử dụng, Nguyễn Cảnh Th sinh năm 1991, trú tại xóm 9A, xã C, huyện

Thanh Ch, tỉnh N đến nhà Đặng Đình T, sinh năm 1988 cùng trú tại xã C, huyện ch, tỉnh Nghệ An để rủ Đặng Đình T cùng đi sang huyện Đô Lương mua ma túy về cùng sử dụng. Lúc đến nhà Đặng Đình T, Nguyễn Cảnh Th thấy Đặng Đình T đang ngồi trong nhà, Nguyễn Cảnh Th nói với Đặng Đình T: "*Sang Đô Lương nhởi mồ*" (ý Nguyễn Cảnh Th rủ Đặng Đình T sang huyện Đô Lương để mua ma túy Heroine về cùng nhau sử dụng). Đặng Đình T đồng ý và lấy chiếc xe máy của mình (Xe BKS: 16K6 – 1136) chở Nguyễn Cảnh Th đi sang huyện Đô Lương. Lúc đi trên đường Nguyễn Cảnh Th nói Đặng Đình T: "*Em có một trăm đây*" thì Đặng Đình T nói lại: "*Anh cũng có một trăm đây*" (Ý của Nguyễn Cảnh Th và Đặng Đình T mỗi người có 100.000 đồng giờ góp lại rồi mua ma túy về cùng sử dụng chung). Nói xong Đặng Đình T đưa cho Nguyễn Cảnh Th 100.000 đồng rồi tiếp tục chở Nguyễn Cảnh Th sang huyện Đô Lương để tìm mối mua ma túy. Lúc đi đến chợ Điếm thuộc xóm 4, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì Đặng Đình T và Nguyễn Cảnh Th gặp Phạm Ngọc M, sinh năm 1991, trú tại xóm 4, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đang đứng trước cổng nhà M (M và Nguyễn Cảnh Th quen nhau qua một người tên là Đạt là bạn của Nguyễn Cảnh Th) thì Nguyễn Cảnh Th nói với Đặng Đình T dừng xe lại. Khi dừng xe lại, Nguyễn Cảnh Th nói với M "*Lấy em hai trăm*" (Ý của Nguyễn Cảnh Th nhờ M đi mua hộ 200.000 đồng tiền ma túy Heroine) thì M nói lại: "*Đưa tiền tau đi lấy cho*". Nói xong, Nguyễn Cảnh Th đưa cho M số tiền 200.000 đồng (Là số tiền mà Nguyễn Cảnh Th và Đặng Đình T góp lại mỗi người 100.000 đồng). M cầm lấy tiền Nguyễn Cảnh Th đưa và lúc này M nảy sinh ý định bán lại gói ma túy Heroine mà M đang cất dấu trong túi áo khoác của M cho Nguyễn Cảnh Th. M giả vờ đi xuống dốc Đà Sơn một đoạn rồi quay lại chỗ Nguyễn Cảnh Th và Đặng Đình T đang đứng, M đưa cho Nguyễn Cảnh Th gói ma túy Heroine mà M để trong túi áo rồi đi vào nhà. Nguyễn Cảnh Th cầm gói ma túy M đưa rồi Đặng Đình T chở Nguyễn Cảnh Th đi ra nghĩa trang Đà Sơn để sử dụng ma túy. Trên đường đi Đặng Đình T dừng xe lại tại quán thuốc tây bên đường, Nguyễn Cảnh Th xuống xe mua 02 ống xi lanh. Mua xong Đặng Đình T tiếp tục chở Nguyễn Cảnh Th ra nghĩa trang xã Đà Sơn để sử dụng ma túy. Lúc đến nghĩa trang Nguyễn Cảnh Th lấy gói ma túy vừa mua được của M ra và đổ một ít ma túy Heroine vào 02 ống xi lanh để pha, phần ma túy còn lại Nguyễn Cảnh Th gói lại rồi đưa cho Đặng Đình T cầm để hôm sau hai người cùng sử dụng tiếp. Sau đó Nguyễn Cảnh Th đưa cho Đặng Đình T một ống xi lanh đã pha để sử dụng. Nguyễn Cảnh Th và Đặng Đình T chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Đô Lương bắt quả tang và thu giữ trên tay Đặng Đình T 01 gói nhỏ ma túy Heroine, một ống xi lanh chứa ma túy Heroine đã pha loãng; thu giữ trên tay Nguyễn Cảnh Th một ống xi lanh chứa ma túy Heroine đã pha loãng (Một gói ma túy và hai ống xi lanh được niêm phong lại) và thu giữ chiếc xe máy biển

số 16K6 – 1136 (Lúc này khoảng 10 giờ ngày 13/04/2018).

Vào lúc 17 giờ ngày 13/04/2018, Phạm Ngọc M đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau:

Vào ngày 9/4/2018, với mục đích mua ma túy về để sử dụng, Phạm Ngọc M đi một mình từ nhà M ở xóm 4, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương đến nhà Tuấn (Thường gọi là Tuấn Đại ở xóm 2, xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương để hỏi mua ma túy của Tuấn. Lúc đến nơi M gặp Tuấn đang ở trong xưởng gỗ của nhà Tuấn, Thạch nói với Tuấn: "*Em có năm trăm, để em mấy cấy*" (Ý của M hỏi mua của Tuấn 500.000 đồng tiền mua ma túy Heroine) thì Tuấn nói với M: "*Nốt bựa ni thôi, mai anh phải đi Mường Xén*" (Ý của Tuấn là đồng ý bán ma túy cho M, còn ngày mai Tuấn đi lên Mường Xén, thuộc huyện Kỳ Sơn). Nói xong Tuấn đi vào trong xưởng gỗ một lúc rồi đi ra và đưa cho M 03 (Ba) gói nhỏ chứa ma túy Heroin. M cầm lấy ba gói ma túy bỏ trong túi áo khoác M đang mặc, đồng thời M đưa cho Tuấn số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Tuấn cầm tiền M đưa rồi đi vào nhà Tuấn, còn Thạch đi về nhà M và lấy ra một trong ba gói ma túy Heroine mà M vừa mua được của Tuấn rồi sử dụng bằng hình thức chính, còn lại 02 (Hai) gói ma túy M mở ra và đổ lại thành một gói rồi cất dấu vào túi áo khoác M đang mặc. Đến sáng ngày 13/4/2018, M lấy gói ma túy từ trong túi áo khoác ra rồi lấy một ít ma túy sử dụng, sau đó gói lại và bỏ vào trong túi áo khoác M đang mặc rồi đi bộ ra phía ngoài cổng nhà M đứng chơi, lúc M đang đứng ở cổng (Lúc này khoảng 9 giờ cùng ngày 13/4/2018) thì M gặp Nguyễn Cảnh Th và Đặng Đình T đi đến thì M đã bán gói ma túy trong túi áo khoác của M cho Nguyễn Cảnh Th với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) như đã nêu trên.

Cùng ngày 13/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, thể tích, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Khối lượng chất bột màu trắng (Gói ma túy Heroine) thu giữ của Đặng Đình T là 0,084g (không phẩy không trăm tám mươi tư gam); thể tích chất lỏng màu trắng đục (Trong ống xi lanh) thu giữa của Đặng Đình T là 0,9 ml (Không phẩy chín min li lít); thể tích chất lỏng màu trắng đục (Trong ống xi lanh) thu giữa của Nguyễn Cảnh Th là 0,5 ml (Không phẩy năm min li lít).

Tại bản kết luận giám định số 533/KL – PC54 (MT) ngày 19/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Đặng Đình T gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột trắng

thu giữ của Đặng Đình T có khối lượng là 0,084gam (Không phẩy không trăm tám mươi tư gam) (BL: 56).

Tại Thông báo kết quả giám định số 191/TB – TT2 ngày 20/4/2018 của trung tâm giám định ma túy Viện khoa học hình sự và tại bản kết luận giám định số 2109/C54(TT2) ngày 26/4/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận:

- Dung dịch màu trắng đục trong 01 (Một) xi lanh nhựa có nắp và kim tiêm thu giữ của Nguyễn Cảnh Th có thành phần Heroine. Nồng độ Heroine trong dung dịch là: 29,1mg/ml.

- Dung dịch màu trắng đục trong 01 (Một) xi lanh nhựa có nắp và kim tiêm thu giữ của Đặng Đình T có thành phần Heroine. Nồng độ Heroine trong dung dịch là: 5,2mg/ml.

Heroine là chất ma túy (STT: 20, danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đô Lương đã thu giữ gồm:

- 01 (Một) phòng bì màu nâu phía trước có chữ: Vật chứng còn lại (Vỏ giấy) thu giữ của Đặng Đình T, SN: 1988, trú tại xóm 9A, xã Cát Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Phía sau phong bì trên các mép dán có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong: Đ/c Nguyễn Đức Thịnh, Nguyễn Anh Đức, Dương Văn An, Nguyễn Văn Quang và của đối tượng Nguyễn Cảnh Tài.

- 01 (Một) phong bì thư dán kín số 2019/C54 (TT2), niêm phong bởi các dấu của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát và chữ ký, họ tên của giám định viên Phạm Trọng Đức, cán bộ điều tra Hoàng Sỹ Tuấn. Bên trong mẫu vật hoàn trả gồm: 02 xi lanh nhựa có kim tiêm và nắp, không chứa dung dịch (Do đã giám định hết); các vỏ bao gói mẫu.

- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Wave - Honda màu xanh nước biển đã qua sử dụng mang BKS: 16K6 – 1136 thu giữ của Đặng Đình T.

Sau khi phạm tội Nguyễn Cảnh Th bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã .

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 03/ 10/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố bị cáo Nguyễn Cảnh Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử

phạt bị cáo Nguyễn Cảnh Th từ 15 đến 17 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo Nguyễn Cảnh Th thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Cảnh Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình có cơ sở để kết luận:Vào khoảng 09 giờ ngày 13/4/2018 trước cổng nhà của Phạm Ngọc M, Phạm Ngọc M đã bán một gói Heroin cho Nguyễn Cảnh Th và Đặng Đình T, sau khi mua được Heroin Nguyễn Cảnh Th và Nguyễn Đình T đến nghĩa trang xã Đà Sơn để sử dụng, Nguyễn Cảnh Th mở gói Heerroin lấy một ít cho vào 02 ống xi lanh rồi pha loãng, số còn lại Nguyễn Cảnh Th đưa cho Nguyễn Đình T cầm để hôm sau sử dụng. Khi Nguyễn Cảnh Th và Nguyễn Đình T đang chuẩn bị sử dụng thì Tổ công tác công an huyện Đô Lương bắt quả tang thu giữ trên tay của Nguyễn Đình T 01 gói Heroin có khối lượng 0,084 gam và 01 ống xi lanh chứa 0,9 ml dung dịch Heerroin (nồng độ trong dung dịch là 5,2mg/ml) và thu giữ trên tay của Nguyễn Cảnh Th 01 gói Hêroin 01 ống xi lanh chứa 0,5 ml dung dịch Heerroin (nồng độ trong dung dịch là 29,1 mg/ml). Tổng khối lượng chất ma tuý được xác định là 0,048 gam+0,00468 gam(0,9mlx5,5mg/ml:1000)+0,01455 gam(05,mlx29,1 mg/ml:1000) = 0,10232gam.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang cũng như lời khai của bị cáo, người làm chứng trong giai đoạn điều tra và phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên toà. Do vậy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Cảnh Th đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý " quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của BLHS. Do vậy cáo trạng của VKSND huyện Đô Lương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong vụ án này Nguyễn Ngọc M và Nguyễn Đình T đã được xét xử về các tội " Mua bán trái phép chất ma tuý" và tội : tàng trữ trái phép chất ma tuý" tại bản án số 51/2018/HSST ngày 29/8/2018 của Toà án nhân dân huyện Đô Lương.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, để có tiền thoả mãn cho nhu cầu nghiện ma tuý của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi trữ trái phép chất ma tuý mục đích để sử dụng, sau phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra giải quyết vụ án. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chế độ quản lý thống nhất chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương cho nên đưa bị cáo ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay và lên cho bị cáo mức án nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và công tác phòng ngừa tội phạm.

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên xét thấy bị cáo chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên qua xác minh của cơ quan điều tra thì các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, tài sản không có gì giá trị lớn vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án đã được giải quyết tại bản án số 51/2018/HSST ngày 29/8/2018 của Toà án nhân dân huyện Đô Lương. Nên miễn xét.

[6]. Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Cảnh Th chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, c khoản 2 điều 106, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội:

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cảnh Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Cảnh Th 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 24/ 7/2018.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Cảnh Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Nghệ An;
-VKSND tỉnh Nghệ An;
-CQCSĐT công an huyện Đô Lương;
-VKSND huyện Đô Lương;
-Chi cục THA dân sự H.Đô Lương;
-Bị cáo.
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN XUÂN ĐẠI

Các hội thẩm nhân dân

Thẩmphán – Chủtọaphiêntòa